

Số: 23b/KH-THPTDT

Kon Tum, ngày 15 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023

Căn cứ Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Chương trình số 04/CTr-SGDĐT ngày 09/9/2022 của Sở GDĐT Kon Tum về Chương trình công tác trọng tâm năm học 2022-2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 104/KH-SGDĐT ngày 05/9/2022 của Sở GDĐT Kon Tum về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023.

Trường THPT Duy Tân xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai cho các tổ chuyên môn/ban và giáo viên của nhà trường thực hiện nghiêm túc, linh hoạt chương trình, kế hoạch giáo dục trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ của các môn học; nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động giáo dục.

- Làm căn cứ để các cấp quản lý giáo dục thanh tra, kiểm tra đối với giáo viên, nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

2. Yêu cầu

Việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ năm học 2022-2023 và các văn bản bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở GDĐT; giải pháp cần đồng bộ, linh hoạt, phù hợp với tình hình nhà trường, địa phương, tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và của toàn xã hội.

II. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Qui mô phát triển trường lớp

Toàn trường có 1175 học sinh được biên chế vào 30 lớp, trong đó có 11 lớp 12, 10 lớp 11 và 9 lớp 10. Tổng số học sinh DTTS là 59 (chiếm tỷ lệ 5,1%).

2. Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tổng số cán bộ, giáo viên và nhân viên là 82, trong đó Cán bộ quản lý: 03; Giáo viên: 71; Nhân viên: 8. Phần lớn giáo viên nhiệt tình, có năng lực sư phạm, có kiến thức chuyên môn, có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Chất lượng đội ngũ:

Xếp loại Chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 18 (24,3%); Khá: 54 (73%); Đạt: 02 (2,7%)

Giáo viên dạy giỏi: Cấp Tỉnh: 27 (36,5%; CBQL: 03), Cấp Trường: 18 (24,3%);
Thạc sĩ: 19 (23,2%; CBQL: 03).

Nhà trường có đầy đủ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, đội ngũ này có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp, năng lực để thực hiện tốt việc giảng dạy và giáo dục cho học sinh trong năm học.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao chất lượng học tập của học sinh, học sinh dân tộc thiểu số; nâng cao tỉ lệ tốt nghiệp THPT chung của nhà trường và điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2023 so với năm 2022; nâng số lượng và chất lượng giải học sinh giỏi cấp tỉnh (kỳ thi học sinh giỏi THPT các môn văn hóa và cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh cấp trung học).

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, tạo điều kiện để học sinh phát triển toàn diện, nâng cao công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Đối với học sinh DTTS:

- Xếp loại hạnh kiểm của học sinh:

+ Xếp loại từ Trung bình trở lên: $\geq 99,7\%$ (100% đối với học sinh DTTS)

+ Xếp loại Khá, Tốt: $\geq 95,7\%$ (100% đối với học sinh DTTS).

- Xếp loại học lực của học sinh:

+ Xếp loại từ Trung bình trở lên: $\geq 96,0\%$ ($\geq 98,3\%$ đối với học sinh DTTS)

+ Xếp loại Khá, Giỏi: $\geq 62,0\%$ ($\geq 47,3\%$ đối với học sinh DTTS).

- Tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THPT năm 2023: 100%.

- Thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 12: Phần đầu có học sinh DTTS tham gia.

- Thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh: Phần đầu có học sinh DTTS tham gia.

- Giải thể thao học sinh: Giải Ba toàn đoàn, cấp THPT.

IV. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung

- Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học ứng phó hiệu quả dịch bệnh, thiên tai.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với lớp 12, lớp 11 và Chương trình GDPT 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với lớp 10; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục đẩy mạnh chất lượng dạy học, tăng cường chất lượng học sinh mũi

nhọn, nâng dần chất lượng dạy học đối với học sinh yếu kém, học sinh DTTS.

- Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện 11 nhóm nhiệm vụ và 09 giải pháp thực hiện đổi mới giáo dục dân tộc. Trong đó chú trọng đổi mới và tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc, tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, thực hiện có hiệu quả các chính sách đã ban hành đối với giáo dục dân tộc.

2. Các nhiệm vụ cụ thể

2.1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Căn cứ thực trạng về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và thuận lợi trong việc triển khai các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình (còn gọi là phân phối chương trình) của từng môn học, hoạt động giáo dục (gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học; bố trí thời gian dạy học các môn học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kỳ, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

- Tổ chức phân công giáo viên đảm nhận đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 có năng lực chuyên môn phù hợp; giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung hoạt động của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc dạy học lớp 12, lớp 11 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT đã được Sở GDĐT hướng dẫn chi tiết tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông đối với Chương trình GDPT 2006 và lớp 10 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT đối với Chương trình GDPT 2018; nội dung dạy học đảm bảo trọng tâm phù hợp với đối tượng học sinh, đặc biệt đối với học sinh DTTS; ***củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế trong kế hoạch dạy học môn học thực hiện trong năm học 2022-2023.*** Kế hoạch dạy học tăng cường (các trường dạy học 2 buổi/ngày) phải chi tiết, tách biệt giữa nội dung dạy học và hoạt động giáo dục chương trình chính khóa và buổi hai; tăng cường hoạt động dạy học phân hóa trong chương trình dạy học buổi hai, đảm bảo học sinh tham gia chương

trình dạy học 2 buổi/ngày được thụ hưởng, phát triển theo đúng năng lực, nhu cầu và nâng cao chất lượng giáo dục; kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học; đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018; duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện.

b) Triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục

- Trên cơ sở kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch tổ chuyên môn năm học 2022-2023, nhà trường thực hiện các giải pháp đồng bộ để nâng cao chất lượng học tập của học sinh, hỗ trợ những học sinh khó khăn trong học tập, tạo điều kiện để học sinh khá, giỏi phát huy năng lực. Thực hiện mục tiêu từng bước nâng cao chất lượng học sinh đầu cấp, học sinh đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông, đảm bảo chất lượng đầu ra.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo hướng bồi dưỡng học sinh khá, phụ đạo học sinh yếu phù hợp với năng lực và nguyện vọng của học sinh; tổ chức dạy học tăng cường cho các lớp nhằm nâng cao chất lượng học tập của học sinh, đáp ứng yêu cầu bậc học và kì thi tốt nghiệp THPT.

- Giáo viên thực hiện nghiêm túc, linh hoạt chương trình, kế hoạch giáo dục nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục theo các nội dung, hình thức dạy học cụ thể sau đây:

* Dạy học chính khóa

- Học kì I: Từ ngày 06/9/2022 đến ngày 07/01/2023, gồm 18 tuần thực học.

- Học kì II: Từ ngày 09/01/2023 đến ngày 24/5/2023 và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2023, gồm 17 tuần thực học.

- Các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc:

+ Lớp 12, lớp 11:

Môn	Toán	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	Tiếng Anh	GDCD	Công nghệ	Thể dục	GDQPAN	Tin học
Lớp 12	4	2	3	2	3	2	1	3	1	1	2	1	2
11	4	3	3	2	4	1	1	3	1	1	2	1	1

+ Lớp 10:

Môn	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Lịch sử	GDTC	GDQPAN	NDGDĐP	HĐTN, HN
Lớp 10	3	3	3	2	2	1	1	3

- Môn học tự chọn/lựa chọn:

+ Lớp 12, lớp 11:

▪ Số tiết tự chọn: 4 tiết/lớp/tuần

▪ Thời gian học:

Học kỳ I: 18 tuần x 4 tiết/tuần = 72 tiết.

Học kỳ II: 17 tuần x 4 tiết/tuần = 68 tiết.

▪ Môn học, số tiết học tự chọn/lựa chọn:

Lớp	Môn	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Lịch sử	Địa lí	GDCD	Tổng
	12A1, 12A2, 12A3, 12A4	1			1	1	1				4
	12C1, 12C2, 12C3, 12C4, 12D1, 12D2, 12D3	1		1				1	1		4
	11	1			1	1	1				4

+ Lớp 10:

Lớp	Môn	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Tin học	Địa lí	GDKTPL	Công nghệ (Sinh học)	Tổng
	10A1, 10A2, 10A3, 10A4, 10A5, 10D	2	2	2	2				8
	10C1, 10C2, 10C3				2	2	2	2	8

* Tổ chức dạy học 02 buổi/ngày

- Dạy học tăng cường:

+ Đầu năm học, Nhà trường triển khai cho các lớp đăng kí các môn học cần học tăng cường; phối hợp với CMHS để thống nhất nội dung và lệ phí cho việc học tăng cường.

+ Nội dung dạy học tăng cường tập trung vào việc phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp từng đối tượng học sinh.

+ Các môn học tăng cường, số tiết cụ thể của các lớp như sau:

▪ Lớp 12:

TT	Lớp	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Vật lí	Hoá học	Sinh học	Lịch sử	Địa lí	GDCD	Tổng	Ghi chú
1	12A1	5		2	3	3	1				14	
2	12A2, 12A3, 12A4	4	2	2	3	2	1				14	
3	12C1	4	4	2				2	2		14	
4	12C2, 12C3, 12C4	3	4	2				2	2	1	14	
5	12D1	5	4	5							14	
6	12D2, 12D3	4	3	4				2	1		14	

▪ Lớp 11:

TT	Lớp	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Vật lý	Hoá học	Tổng	Ghi chú
1	11A	4			3	2	9	½ học kì thi số tiết của Lý và Hóa sẽ đổi cho nhau.
2	11C	3	4	2			9	
3	11D	3	2	3	1		9	
4	11B1, 11B2, 11B3	3		2	2	2	9	
5	11B4, 11B6	3	2	2		2	9	
6	11B5, 11B7	3		2	2	2	9	

▪ Lớp 10:

TT	Lớp	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Vật lý	Hoá học	Sinh học	Tổng	Ghi chú
1	10A1	5		2	3	2		12	½ học kì thi số tiết của Lý và Hóa sẽ đổi cho nhau.
2	10A2, 10A3, 10A4	4		3	3	2		12	
3	10A5	4			3	3	2	12	
4	10C1, 10D	4	4	4				12	
5	10C2, 10C3	4	2	2				8	

- Dạy Nghề phổ thông:

+ Nhà trường tổ chức dạy Nghề phổ thông cho toàn bộ học sinh lớp 11 với 388 học sinh.

+ Dạy 3 tiết/tuần/lớp.

+ Thực hiện chương trình dạy Nghề phổ thông: Điện dân dụng với 105 tiết/năm học, bố trí học vào buổi 2 (Buổi chiều).

- Ngoài ra, nhà trường còn tổ chức các hoạt động giáo dục khác như: giáo dục hướng nghiệp; giáo dục ngoài giờ lên lớp; giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống; hoạt động tập thể, văn nghệ, thể thao,... theo quy định của kế hoạch giáo dục, kế hoạch thời gian năm học; phát triển năng khiếu cá nhân, tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.

c) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học tích cực; thực hiện các mục tiêu giáo dục của nhà trường đảm bảo đồng bộ, phù hợp từng môn học, năng lực đội ngũ và cơ sở vật chất, trang thiết bị trong nhà trường nhằm phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh. Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1457/SGDĐT-GDTrH ngày 28/7/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Tổ chức dạy học theo chủ đề gắn với thực tiễn cuộc sống. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm ngoài lớp, ngoài nhà trường. Đẩy mạnh việc đổi mới hình thức và không gian dạy học trong nhà trường. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và giáo dục học sinh; điều chỉnh việc dạy học ứng dụng công nghệ thông tin theo hình thức truyền thụ kiến thức một chiều (đọc chép, chiếu chép). Bố trí, sắp xếp thời lượng để hướng dẫn học sinh đọc sách, tài liệu học tập, hình thành văn hóa đọc và phương pháp đọc khoa học cho học sinh.

d) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT đối với lớp 12, lớp 11 và Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT đối với lớp 10; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH của Bộ GDĐT đối với lớp 12, lớp 11. Không kiểm tra liên tục, thường xuyên và không tăng số lượng bài kiểm tra quá mức quy định để tránh gây áp lực học tập căng thẳng lên học sinh. Nội dung và mức độ, độ dài của bài kiểm tra cần phù hợp với chương trình học và trình độ học sinh.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì.

* Kiểm tra, đánh giá định kì:

+ Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số: Thực hiện kiểm tra tập trung toàn trường bằng hình thức viết các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, GDCD/GDKT&PL. Việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận.

+ Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét (Thẻ dực/Giáo dục thẻ chất; Nội dung giáo dục của địa phương; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp): Khuyến khích các giáo viên thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thông qua: thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

* Kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

+ Thực hiện đánh giá bằng điểm số theo lộ trình đã xây dựng trong kế hoạch của tổ chuyên môn với những đổi mới theo hướng đa dạng hóa các phương pháp trong kiểm tra đánh giá học sinh bao gồm: phương pháp đánh giá bằng quan sát; phương pháp đánh giá qua các sản phẩm (học tập dự án, hoạt động trải nghiệm, dạy học STEM,...), hoạt động học tập của học sinh trên lớp; phương pháp vấn đáp; phương pháp kiểm tra viết.

Đối với Nội dung giáo dục của địa phương; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: giáo viên được phân công dạy học chủ đề/tổ chức hoạt động nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề/hoạt động đó. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề/hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Thực hiện đánh giá quá trình học tập của học sinh và quy ra điểm số tương ứng với các mức độ nhận xét theo hướng dẫn của Sở GDĐT Kon Tum ở các Phụ lục 5, 6, 7, 8 của Công văn 1707/SGDDĐT-GDTrH ngày 30/8/2022.

* Đối với môn Ngữ văn, khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 1457/SGDDĐT-GDTrH ngày 28/7/2022 của Sở GDĐT đối với lớp 10 phù hợp với đối tượng học sinh; đối với khối lớp 11 và lớp 12 thực hiện kiểm tra, đánh giá như các năm học trước. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Ban hành Quy chế kiểm tra đánh giá học sinh: Đảm bảo tính khoa học, tính logic, tính chặt chẽ. Việc tổ chức kiểm tra tập trung các bài kiểm tra định kỳ được quy định cụ thể về: xây dựng đề kiểm tra, coi kiểm tra, chấm kiểm tra, nhập điểm và trả kết quả kiểm tra cho học sinh. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

e) Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát huy hiệu quả đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp đã được Sở Giáo dục và Đào tạo tập huấn; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

- Xây dựng chương trình phối hợp giữa nhà trường và trung tâm giáo dục thường xuyên tính để phối hợp triển khai các hoạt động dạy học, đặc biệt là hỗ trợ giáo viên tham gia giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên ở các môn học. Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các địa phương để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học phổ thông.

f) Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn thông qua các kì thi, cuộc thi; tăng cường dạy học ngoại ngữ; tổ chức các câu lạc bộ, các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống

- Tổ chức bồi dưỡng đội tuyển của trường dự thi học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 12:

+ Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm công tác quản lý, dạy bồi dưỡng học sinh giỏi cấp tỉnh trong thời gian qua.

+ Xây dựng, phát triển chương trình, nội dung bồi dưỡng học sinh giỏi cấp tỉnh phù hợp với đội ngũ nhà trường.

+ Thường xuyên quan tâm bồi dưỡng đội ngũ dạy học sinh giỏi và tạo môi trường làm việc để giáo viên phát huy được năng lực bản thân.

- Tổ chức cuộc thi KHKT dành cho học sinh cấp trường; tích cực tham gia Cuộc thi KHKT cấp tỉnh dành cho học sinh trung học, Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên – Nhi đồng lần thứ XV (2022-2023), Cuộc thi IOE, Cuộc thi OTE, Cuộc thi Chinh phục tiếng

Anh – English Beat; Cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử cấp trung học năm học 2022-2023.

g) Tăng cường dạy học ngoại ngữ; tổ chức các câu lạc bộ

- Đẩy mạnh dạy học Tiếng Anh trong nhà trường, từng bước nâng dần chất lượng học Tiếng Anh của học sinh bằng nhiều hình thức: tạo môi trường học tập thuận lợi phát triển kỹ năng giao tiếp cho học sinh: thành lập câu lạc bộ Tiếng Anh, duy trì hoạt động của câu lạc bộ để tạo sân chơi tích cực cho học sinh, tăng cường các hoạt động trải nghiệm trong dạy học Tiếng Anh, khai thác, sử dụng có hiệu quả bộ “Sổ tay hướng dẫn xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ”

- Thực hiện dạy Chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm cho lớp 12, lớp 11 và Chương trình GDPT 2018 cho lớp 10. Chú trọng chất lượng dạy và học ở các lớp 12D1, 11D và 10D. Phối hợp với Trung tâm Education Solution để dạy học tiếng Anh giao tiếp cho học sinh các lớp 10A, 10D, 11A, 11D (*giảng viên là người bản ngữ*) Tăng cường chất lượng sinh hoạt bộ môn của tổ Tiếng Anh.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh trong dạy học ngoại ngữ theo các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT, chú trọng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh, đổi mới các lớp đầu khối, triển khai các dự án học tập để tăng cường năng lực hợp tác, kỹ năng thuyết trình, sáng tạo của học sinh.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên dạy Tiếng Anh tham gia bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng chuẩn giáo viên để dạy học chương trình GDPT 2018.

h) Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học

- Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng nhân rộng thành hoạt động thường xuyên, hiệu quả, phù hợp với đối tượng học sinh ở từng khối lớp.

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục STEM với các hình thức: dạy học STEM, dự án nghiên cứu KHKT, đưa nội dung dạy học STEM vào các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn.

- Duy trì phong trào nghiên cứu KHKT trong học sinh với sự hướng dẫn, hỗ trợ của giáo viên; thực hiện các hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở một số môn học, đơn vị kiến thức phù hợp.

- Việc thực hiện giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không thực hiện theo kiểu hình thức, không gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

2.2. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Đề xuất với Sở GDĐT Kon Tum phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học, đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018; đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia theo lộ trình từ nay đến năm 2025.

2.3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học

a) Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trung học theo tiêu chuẩn chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng.

- Phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng/trực tiếp, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

b) Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Khai thác và tận dụng tối đa cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật của nhà trường để tổ chức dạy học hiệu quả, chất lượng, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

2.4. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

- Thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; chủ động phối hợp chặt chẽ với cơ sở Y tế tại địa phương để hướng dẫn cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong nhà trường triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong nhà trường.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong nhà trường và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong nhà trường để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

2.5. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, hiệu lực, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn trong nhà trường, tập trung vào thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học, khi dự giờ giáo viên thực hiện các tiết dạy bài học, chủ đề dạy học, căn cứ vào kế hoạch dạy học bộ môn trong năm học và sử dụng hiệu quả việc nhận xét, đánh giá giờ dạy giáo viên cấp trung học đã được Sở Giáo dục và Đào tạo phổ biến từ năm học 2016 - 2017. Triển khai hoạt động chuyên môn với nội dung thiết thực phục vụ cho chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên. Kết quả của buổi sinh hoạt chuyên môn là giải quyết một vấn đề dạy học khó, nghiên cứu một phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, một chủ đề dạy học, một ma trận kiến thức cho một chương một bài cụ thể, một buổi hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hoạt động của giáo viên.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường chuyên đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp,

học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lí, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

2.6. Công tác thi đua, khen thưởng

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với nhà trường, cán bộ quản lí và giáo viên theo quy định; gắn chất lượng giáo dục với trách nhiệm cá nhân trong công tác thi đua, khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

V. Tổ chức thực hiện

1. Ban lãnh đạo nhà trường

- Xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện trong nhà trường đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo. Quán triệt các nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch này đến cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

- Tích hợp các nhiệm vụ, giải pháp giáo dục trung học trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với tình hình của nhà trường đảm bảo sự đồng thuận của đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường.

- Tăng cường công tác quản lý dạy và học của các tổ chuyên môn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ/nhóm chuyên môn đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn trong các nhà trường theo hướng nghiên cứu bài học; tăng cường tổ chức tổ chức Hội thảo chuyên môn theo chuyên đề, qua đó bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên (Hội giảng; xây dựng đề kiểm tra; phương pháp dạy học phù hợp với học sinh,...); tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường nhằm trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

- Quản lý chặt chẽ việc ra đề, tổ chức kiểm tra định kỳ, quản lý nghiêm túc điểm số các bài kiểm tra định kỳ của các tổ chuyên môn trên nền tảng công nghệ thông tin; thường xuyên phân tích, đánh giá chất lượng điểm số các bài kiểm tra định kỳ của các tổ chuyên môn để có biện pháp chấn chỉnh kịp thời.

2. Tổ chuyên môn

- Tích hợp các nhiệm vụ, giải pháp giáo dục trung học trong kế hoạch tổ chuyên môn.

- Nâng cao các hoạt động chuyên môn đảm bảo hiệu quả; tập trung đổi mới phương pháp dạy học một cách thực chất và đáp ứng yêu cầu.

- Tăng cường đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; tăng cường tổ chức Hội thảo chuyên môn theo chuyên đề, qua đó bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra, việc ra đề kiểm tra, đánh giá định kỳ, tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo thực chất, đúng năng lực học sinh; quản lý tốt điểm số của học sinh trên nền tảng công nghệ.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện Quy chế chuyên môn của giáo viên.

3. Giáo viên

Xác định trách nhiệm của mình trong công tác dạy học và giáo dục học sinh. Cụ thể hóa kế hoạch dạy học (nội dung dạy học) phù hợp với từng lớp và đối tượng học sinh trong cùng lớp. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, đánh giá học sinh; tổ chức tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh lớp 12 phù hợp với năng lực, sở trường, điều kiện của từng học sinh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023 của Trường THPT Duy Tân, yêu cầu các tổ chuyên môn, giáo viên và nhân viên nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ về Ban lãnh đạo nhà trường để được hướng dẫn ./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Hiệu trưởng, các PHT (để ph/hợp, ch/đạo);
- Các tổ trong nhà trường (để thực hiện);
- Lưu: VT, Bộ phận CM.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Lê Hồ Quý